

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HSST
Ngày 07 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến;

Bà Đặng Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kí óm s, t vi^an.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2021/TLST-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Anh T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 22 tháng 10 năm 1993 tại phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số *, ngõ **, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Thế H (đã chết) và bà Dương Thị Bích Th; vợ con: Chưa có; tiền án: 01 tiền án. Bản án số 153/2019/HSST, ngày 26/9/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 16/3/2021, bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính Sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 22/3/2021; nhân thân: Bị cáo đã 01 lần bị kết án, 01 lần bị xử lý vi phạm hành chính (Ngày 31/5/2010 bị Công an phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính Gây rối trật tự công cộng; đã nộp tiền phạt ngày 10/6/2010. Ngày 16/3/2021, bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính Sử dụng trái

phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 22/3/2021); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021, tạm giam từ ngày 20/3/2021 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Chu Đình Ng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 50 phút ngày 16/3/2021, Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại ngõ *, đường B, phường Đ, thành phố L phát hiện bắt quả tang Hoàng Anh T đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,5cm x 1,5cm bên trong chứa 03 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh xám, số Imei 1: 862310057777955, Imei 2: 86231007777948 (đã qua sử dụng).

Tại bản Kết luận giám định số: 124/KL-PC09, ngày 18/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 03 (ba viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng gửi giám định) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,462 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Anh T khai nhận: Hoàng Anh T là người nghiện chất ma túy từ năm 2018. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Hoàng Anh T gọi điện thoại vào số 0867001325 cho một người đàn ông tên L1 (không rõ họ, tên, địa chỉ) thỏa thuận mua 03 viên ma túy ngửa và ma túy đá với giá 500.000 đồng và thống nhất địa điểm giao nhận ma túy tại ngõ *, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Anh T cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, đang trên đường đi về nhà thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Bị cáo khai mua ma túy về mục đích tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS, ngày 11/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Anh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản Cáo trạng nêu, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo mức án từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù giam. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh xám, số Imei 1: 862310057777955, Imei 2: 862310077777948 (đã qua sử dụng).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Phản thủ tục tranh luận, bị cáo Hoàng Anh T nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai phạm, bị cáo mong được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 23 giờ 50 phút ngày 16/3/2021, tại ngõ *, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hoàng Anh T đã bị phát hiện có hành vi tàng trữ khối lượng 0,462 gam chất ma túy Methamphetamine (đã trừ bì), bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau:

[5] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã 01 lần bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính thể hiện là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 26/9/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, nên có 01 tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội Hoàng Văn G được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bà nội Nông Thị V được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, thể hiện bị cáo thuộc gia đình có công với cách mạng, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[9] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh tại Biên bản xác minh ngày 27/4/2021 thì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, là người nghiện chất ma túy. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[11] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy 0,331 gam Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh xám, số Imei 1: 862310057777955, Imei 2: 862310077777948 (đã qua sử dụng) do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[12] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14] Đối với đối tượng tên L1 là người bán ma túy cho Hoàng Anh T, Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; khoản 1 khoản 2 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 02 (hai) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/3/2021.

3. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: Ma túy Methamphetamine 0,331 gam còn lại sau khi trích mẫu giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

b) Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh xám, số Imei 1: 862310057777955, Imei 2: 86231007777948 (đã qua sử dụng).

(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2021 giữa Công an thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc bị cáo Hoàng Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- CA tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS tp Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh